



NEW MAZDA CX-8









THIẾT KẾ TINH TẾ - KODO

Thiết kế KODO lấy cảm hứng từ hình dáng chuyển động của vua tốc độ – loài báo Cheetah trong tư thế sẵn mỗi: Mạnh mẽ, uyển chuyển và tràn đầy năng lượng. Một vẻ đẹp cuốn hút và nổi bật không hoà lẫn với xung quanh.



CUỐN HÚT MỌI ÁNH NHÌN

SANG TRỌNG MỌI GÓC ĐỘ



Cửa sổ trời hiện đại, tăng sự sang trọng cho cabin, cung cấp ánh sáng tự nhiên, khiến không gian trong xe trở nên thoáng hơn.



THOẢI MÁI TRONG MỌI HÀNH TRÌNH



ĐẲNG CẤP LÀ TRÁCH NHIỆM

Sự an tâm về an toàn khi di chuyển chính là ưu tiên hàng đầu của New Mazda CX-8. Hệ thống i-Activsense bảo đảm an toàn cho những người thân yêu và cộng đồng, giúp bạn tự tin trên mọi hành trình. Công nghệ SkyActiv độc quyền được tối ưu hiệu quả hơn, tiết kiệm nhiên liệu hơn vì một môi trường trong lành cho những người xung quanh.

CÔNG NGHỆ SKYACTIV

SKYACTIV-G / ĐỘNG CƠ

Giảm tiêu hao nhiên liệu. Cải thiện mô-men xoắn ở tốc độ thấp & trung bình.

SKYACTIV-DRIVE / HỘP SỐ

Giảm tiêu hao nhiên liệu. Chuyển số nhanh và êm ái. Điều khiển chủ động hơn.

SKYACTIV-CHASSIS / KHUNG GẮM

Cảm giác lái thể thao, chân thật. Xe vận hành ổn định, thăng bằng, êm ái.

SKYACTIV-BODY / THÂN XE

Giảm tiêu hao nhiên liệu. Nâng cao khả năng khí động học. Đạt tiêu chuẩn an toàn hàng đầu.



PHIÊN BẢN 6 CHỖ SANG TRỌNG & ĐẲNG CẤP



Rèm che nắng tích hợp

Loa Bose âm thanh sống động & chân thực

Mazda Connect công nghệ kết nối & giải trí đỉnh cao

Ốp vân gỗ tự nhiên cao cấp

Cụm điều khiển kim loại sang trọng

Hệ thống điều hòa độc lập hàng ghế sau

Hàng ghế thứ 3 rộng rãi & thoải mái cho cả người lớn

Nội thất bọc da Nappa đẳng cấp

Ghế chỉnh điện tiện dụng

MÀU SƠN PREMIUM NÂNG TẦM KHÁC BIỆT



Soul Red Crystal Đỏ 46V Machine Grey Xám 46G Snowflake White Pearl Trắng 25D1 Platinum Quartz Vàng ánh kim 47S Deep Crystal Blue Xanh 42M Jet Black Đen 41W

Với triết lý Human - Centricity lấy con người làm trung tâm của sự phát triển, kết hợp những giá trị nghệ thuật tinh xảo của người Nhật, Mazda CX-8 thấu hiểu những nhu cầu thiết thực nhất của người sử dụng là đảm bảo sự thoải mái, dễ chịu. Những chuyến đi dài sẽ là sự khám phá và trở nên thú vị hơn nhờ vào không gian nội thất sang trọng hướng đến sự tiện nghi hoàn hảo.

KHÔNG GIAN SUV 7 CHỖ ĐÍCH THỰC

HỆ THỐNG AN TOÀN CHỦ ĐỘNG & THÔNG MINH

MAZDA RADAR CRUISE CONTROL (MRCC)

Hệ thống MRCC tự động điều chỉnh tốc độ của xe để duy trì khoảng cách an toàn với phương tiện phía trước khi sử dụng Ga tự động. Hệ thống có 4 thiết lập mức độ khoảng cách: Long/Medium/Short/Extremely Short. Nếu phát hiện xe phía trước giảm vận tốc và dừng đột ngột, hệ thống sẽ hỗ trợ phanh gấp để giảm thiểu các nguy cơ va chạm.

FORWARD OBSTRUCTION WARNING (FOW)/SMART BRAKE SUPPORT (SBS)

Hệ thống FOW và SBS hoạt động khi vận tốc trên 15 km/h, sử dụng Radar để giám sát khoảng cách và tốc độ của phương tiện phía trước. FOW phân tích khả năng va chạm và phát tín hiệu cảnh báo. Khi nguy cơ va chạm xảy ra, SBS lập tức kích hoạt hệ thống phanh, hỗ trợ giảm tốc để hạn chế các tổn hại.

DRIVER ATTENTION ALERT (DAA)

Hệ thống DAA theo dõi quỹ đạo di chuyển của xe và hành vi của người lái để phân đoán và đưa ra tín hiệu cảnh báo nghỉ ngơi, nếu phát hiện người lái có sự mệt mỏi, mất tập trung (lái xe liên tục trên hai tiếng, hoặc lái xe trên 20 phút với vận tốc trên 65 km/h).

SMART CITY BRAKE SUPPORT (SCBS) & FRONT PEDESTRIAN DETECTION

Hệ thống SCBS nhận diện người đi bộ phía trước hoặc các vật chướng ngại phía trước hoặc phía sau. Hoạt động trong dải tốc độ thấp từ 4-80km/h, SCBS thu thập dữ liệu từ camera (phía trước) và cảm biến (phía sau) để nhận diện và tính toán các nguy cơ va chạm, từ đó hỗ trợ phanh tự động khi cần thiết.

LANE DEPARTURE WARNING (LDW)/LANE-KEEP ASSIST SYSTEM (LAS)

ADAPTIVE LED HEADLAMPS (ALH)

BLIND SPOT MONITORING (BSM)

ADAPTIVE FRONT LIGHTING SYSTEM (AFS)

REAR CROSS TRAFFIC ALERT (RCTA)

SUV CỠ LỚN KHẲNG ĐỊNH ĐẲNG CẤP



THÔNG SỐ & TRANG BỊ	NEW MAZDA CX-8			
	MẪU T CỬU FWD		HAI CỬU AWD	
	LUXURY	PREMIUM	PREMIUM AWD	PREMIUM AWD 6S
THÔNG SỐ KỸ THUẬT / SPECIFICATION				
Kích thước tổng thể / Overall Dimensions (mm)	4,900 x 1,840 x 1,730	4,900 x 1,840 x 1,730	4,900 x 1,840 x 1,730	4,900 x 1,840 x 1,730
Chiều dài cơ sở / Wheelbase (mm)	2,930	2,930	2,930	2,930
Bán kính quay vòng tối thiểu / Min. Turning Radius (m)	5,8	5,8	5,8	5,8
Khoảng sáng gầm xe / Ground clearance (mm)	200	200	185	185
Khối lượng không tải / Kerb weight (Kg)	1,770	1,770	1,850	1,850
Khối lượng toàn tải / Gross weight (Kg)	2,365	2,365	2,445	2,445
Thể tích khoang hành lý / Cargo capacity (L)	209 - 742	209 - 742	209 - 742	209 - 742
Dung tích thùng nhiên liệu / Fuel tank capacity (L)	72	72	74	74
Số chỗ ngồi / Seat capacity	7	7	7	6

ĐỘNG CƠ - HỆ THỐNG / ENGINE - TRANSMISSION				
Động cơ / Engine	Skactiv-G 2.5	Skactiv-G 2.5	Skactiv-G 2.5	Skactiv-G 2.5
Hệ thống nhiên liệu / Fuel system	Phun xăng trực tiếp / Direct injection	Phun xăng trực tiếp / Direct injection	Phun xăng trực tiếp / Direct injection	Phun xăng trực tiếp / Direct injection
Công suất cực đại / Max output (hp/rpm)	188/6,000	188/6,000	188/6,000	188/6,000
Momen xoắn cực đại / Max torque (Nm/rpm)	252/4,000	252/4,000	252/4,000	252/4,000
Hộp số - Chế độ lái / Transmission - Drive mode	6AT - Sport	6AT - Sport	6AT - Sport	6AT - Sport
Hệ thống kiểm soát gia tốc GVC nâng cao / G - Vectoring control System Plus				
Hệ thống dừng - khởi động dừng chờ / i-stop / i-stop system				

KHUNG XE / CHASSIS				
Hệ thống treo trước / Front suspension	C lò xo McPherson / McPherson Strut	C lò xo McPherson / McPherson Strut	C lò xo McPherson / McPherson Strut	C lò xo McPherson / McPherson Strut
Hệ thống treo sau / Rear suspension	Liên kết đa liên kết / Multi-link	Liên kết đa liên kết / Multi-link	Liên kết đa liên kết / Multi-link	Liên kết đa liên kết / Multi-link
Hệ thống phanh trước / Front brake	Đĩa thông khí / Ventilated disc	Đĩa thông khí / Ventilated disc	Đĩa thông khí / Ventilated disc	Đĩa thông khí / Ventilated disc
Hệ thống phanh sau / Rear brake	Đĩa / Solid disc	Đĩa / Solid disc	Đĩa / Solid disc	Đĩa / Solid disc
Hệ thống hỗ trợ lái kéo Off-road / Offroad traction assist	-	-	-	-
Hệ thống trợ lái / Power steering type	Trợ lái điện / Electric power-assisted steering	Trợ lái điện / Electric power-assisted steering	Trợ lái điện / Electric power-assisted steering	Trợ lái điện / Electric power-assisted steering
Kích thước lốp xe / Tire size	225/55 R19	225/55 R19	225/55 R19	225/55 R19
Đường kính mâm xe / Wheel diameter	19"	19"	19"	19"

NGOẠI THẤT / EXTERIOR				
Đèn pha LED / LED headlights	Đèn chạy ban ngày / Daytime running lights	LED biếu tếu / Signature LED	LED biếu tếu / Signature LED	LED biếu tếu / Signature LED
	Tự động bật/tắt / Automatic on-off function	Đ	Đ	Đ
	Cân bằng góc chiếu / Automatic levelling	Đ	Đ	Đ
Đèn sương mù trước / LED front fog lights		Đ	Đ	Đ
Gương chiếu hậu / Side mirrors	Gập điện tích hợp đèn báo rẽ / Automatic power folding with integrated turn signal indicators			
	Sấy gương chiếu hậu / Mirror defogger	Đ	Đ	Đ
Gạt mưa tự động / Auto wipers				
Cánh hãm gió / Rear roofline spoiler				
Đèn hậu LED / LED taillamps		LED biếu tếu / Signature LED	LED biếu tếu / Signature LED	LED biếu tếu / Signature LED
Kính cửa trước chống tia cực tím UV & tia hồng ngoại IR / Front door glass with UV and IR protection				
Chạm điện khóa khi mở tay / Hands-free power tailgate				
Thanh giá nóc xe / Roof rails				
Cửa sổ trời mở điện toàn phần & thông gió / Power Sunroof with sliding & tilt glass				

BÊN TRONG / INTERIOR				
Ghế da Nappa / Nappa leather seats				
Trang trí nội thất vân gỗ tự nhiên / Natural wood grain interior trim				
Số tay lái / Heated steering wheel				
Công đồng hồ táp lô / Odometer		Analog & Digital 7"	Analog & Digital 7"	Analog & Digital 7"
Hàng ghế trước chỉnh điện - Ghế nhớ vị trí ghế lái / Power front seat - Driver's seat with memory				
Chức năng làm ấm hàng ghế trước / Heated front seats				
Chức năng làm ấm hàng ghế 02 / 2nd-row heated seats				
Hàng ghế 02 với ghế đèo c và bệ tay trung tâm / 2nd-row Captain's seats with center console		-	-	Đ
	Màn hình trung tâm / Centre display	8"	8"	8"
	Khả năng AM/FM, USB, Bluetooth / Radio, USB, Bluetooth	Đ	Đ	Đ
Hệ thống thông tin giải trí / Infotainment	Khả năng Apple Carplay (không dây - dây) & Android Auto / Apple Carplay (Wireless - Wired) & Android Auto			
	Hệ thống âm thanh / Speakers	10 loa Bose	10 loa Bose	10 loa Bose
Sạc không dây thông minh Qi / Wireless smartphone charger Qi		-	Đ	Đ
Cổng sạc nhanh USB cho hàng ghế 2 và 3 / 2nd-row & 3rd-row USB charging ports				
Màn hình hiển thị thông tin trên kính lái / Windshield-projected Active Driving Display				
Hàng ghế thoải mái trượt & ngả lưng / 2nd-row slide & reclining seats				
Hệ thống kiểm soát hành trình / Cruise control				
Hệ thống điều hòa 3 vùng tự động / 3-zone automatic air conditioner				
Cửa sổ chỉnh điện lên-xuống 1 chạm (tất cả các cửa) / Power windows with one-touch auto up-down (all windows)				
Gương chiếu hậu trong xe chống chói tự động / Auto-dimming inner mirror	Đ	(Chống tràn viền / Framless mirror)	(Chống tràn viền / Framless mirror)	(Chống tràn viền / Framless mirror)
Hàng ghế thể thao 2 ghế 60-40 / 2nd-row with 60-40 split seatbacks				
Hàng ghế thể thao 3 ghế phân nửa 50-50 / 3rd-row with 50-50 split seatbacks				
Rèm che nắng cửa sổ hàng ghế 2 / 2nd-row retractable window sunshades				

AN TOÀN / SAFETY				
Túi khí / Airbags		6	6	6
Hệ thống chống bó cứng phanh ABS / Anti-lock Braking System				
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử EBD / Electronic Brake-force Distribution				
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp BAS / Brake Assist System				
Đèn báo hiệu phanh khẩn cấp ESS / Emergency Signal System				
Hệ thống cân bằng điện tử DSC / Dynamic Stability Control				
Hệ thống kiểm soát lực kéo TCS / Traction Control System				
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA / Hill Launch Assist				
Phanh tay điện tích hợp giữ phanh tự động / Electronic parking brake with auto hold				
Hệ thống mở khóa cửa thông minh / Advances keyless entry system				
Hệ thống mã hóa chống sao chép chìa khóa / Immobilizer				
Hệ thống chống trộm / Burglar alarm				
Hệ thống camera 360° / 360° view monitor		-	Đ	Đ
Cảm biến xe trước - sau / Front - Rear parking sensors				
Chìa khóa thông minh khi chìa khóa ra khỏi vùng cảm biến / Walk Away Auto Lock				

ĐIỂM AN TOÀN CAO CẤP I-ACTIVSENSE / I-ACTIVSENSE SAFETY FEATURES				
Đèn mở rộng góc chiếu khi phanh lái AFS / Adaptive Front-lighting System			-	-
Hệ thống đèn pha LED thông minh thích ứng ALH / Adaptive LED Headlights		-		
Hệ thống cảnh báo điểm mù BSM / Blind Spot Monitoring		-		
Hệ thống cảnh báo vượt làn đường khi lùi RCTA / Rear Cross Traffic Alert		-		
Hệ thống cảnh báo chệch làn đường LDWS / Lane Departure Warning System		-		
Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường LAS / Lane-keep Assist System		-		
Hệ thống phanh thông minh SBS / Smart Brake Support		-		
Hệ thống phanh thông minh trong thành phố - trước & sau SCBS - F & R / Smart City Brake Support - Forward		-		
Phanh khẩn cấp khi phát hiện người đi bộ (phía trước) / Pedestrian Brake (Forward)		-		
Hệ thống kiểm soát hành trình tích hợp radar (mở & tắt) MRCC Stop & Go / Mazda Radar Cruise Control with Stop & Go		-	Đ	Đ
Hệ thống lưu ý người lái nhúng lái DAA / Driver Attention Alert		-		